

Số: /UBND-TCBC

Hưng Yên, ngày tháng năm 2023

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

### Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành

Để phổ biến, tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền cấp tỉnh ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh ra Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trong tháng 10 năm 2023 như sau:

#### I. TÊN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Nghị quyết số 395/2023/NQ-HĐND ngày 02/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định về định mức xây dựng dự toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

#### II. SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VĂN BẢN

##### 1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Ngày 10/01/2023, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 03/2023/TT-BTC quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và ngày 08/5/2023, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước. Theo đó, Thông tư số 03/2023/TT-BTC và Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN đã thay thế Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của liên bộ Tài chính - Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí với nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; đồng thời giao các địa phương (Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC), cụ thể:

"Căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách được giao để phê duyệt định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý để thực hiện thống nhất trong phạm vi địa phương, đảm bảo phù hợp với đặc thù hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương và khả năng cân đối ngân sách được giao, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này. Trong trường hợp cần thiết, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và điều kiện cụ thể của địa phương, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định bổ sung một số nội dung chi và mức chi ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của địa phương đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế và theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn".

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết là cần thiết.

## 2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành văn bản làm cơ sở lập dự toán, định mức chi đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh được công khai, minh bạch, thống nhất và phù hợp thực tế khả năng ngân sách được giao. Đồng thời đẩy mạnh, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, các nhà khoa học tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ để phục vụ sản xuất và đời sống của người dân.

## III. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA VĂN BẢN

Dự thảo Nghị quyết gồm 07 Điều với các nội dung chủ yếu sau:

**Thứ nhất**, quy định một số định mức làm căn cứ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

- Chi thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ

+ Định mức chi thù lao tham gia nhiệm vụ được lập theo nội dung, công việc nghiên cứu, số tháng quy đổi tham gia thực hiện nhiệm vụ và theo chức danh (đối với Chủ nhiệm nhiệm vụ; Thư ký khoa học) hoặc nhóm chức danh (đối với thành viên chính; thành viên; kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ). Trong đó, định mức chi thù lao đối với chức danh Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh tối đa không quá 32 triệu đồng/người/tháng; định mức chi thù lao đối với chức danh Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở tối đa không quá 25 triệu đồng/người/tháng.

+ Việc lập dự toán chi thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với chức danh Chủ nhiệm nhiệm vụ và các chức danh, nhóm chức danh khác thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN; định mức chi thù lao đối với chủ nhiệm nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và hệ số lao động khoa học quy định tại Điều 4 Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN.

- Dự toán chi hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học, công tác phí trong nước, hợp tác quốc tế (đoàn ra, đoàn vào) phục vụ hoạt động nghiên cứu thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC, Nghị quyết số 98/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 242/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Định mức xây dựng dự toán chi thù lao tối đa tham gia hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học được quy định cụ thể tại Nghị quyết đối với các nội dung công việc: Người chủ trì; Thư ký hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học; Báo cáo viên trình bày tại hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học; Báo cáo viên khoa học được cơ quan tổ chức hội thảo đề nghị viết báo cáo nhưng không trình bày tại hội thảo; Thành viên tham gia hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học.

- Dự toán chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC, Thông tư số 37/2022/TT-BTC và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC, Nghị quyết số 180/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Dự toán chi tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có) được xây dựng trên cơ sở số lượng thành viên tham gia đánh giá với mức chi không quá 50% mức chi cho hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Dự toán chi quản lý chung nhiệm vụ khoa học và công nghệ bằng 5% tổng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước nhưng tối đa không quá 240 triệu đồng/nhiệm vụ đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và không quá 150 triệu đồng/nhiệm vụ đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

- Các khoản chi khác liên quan đến triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có) được thực hiện dự toán theo thuyết minh hoặc theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước (nếu có), thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

**Thứ hai**, quy định một số định mức chi quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

- Chi hoạt động của các Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

+ Chi tiền thù lao: Nghị quyết quy định cụ thể định mức đối với các nội dung công việc: Chi tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Chi về tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Chi thù lao chuyên gia xử lý các vấn đề kỹ thuật hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng.

+ Dự toán chi hoạt động của các Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ khác tại cấp tỉnh, cấp cơ sở được áp dụng tối đa bằng 50% mức chi của Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu cấp tương ứng.

+ Các nội dung chi khác được xây dựng dự toán trên cơ sở dự kiến khối lượng công việc và các quy định hiện hành của pháp luật (nếu có).

- Chi hoạt động của tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

+ Chi tiền thù lao: Nghị quyết quy định cụ thể định mức đối với các nội dung công việc: Tổ trưởng tổ thẩm định; Thành viên tổ thẩm định; Thư ký hành chính; Đại biểu được mời tham dự.

+ Chi hậu cần phục vụ hoạt động của tổ thẩm định được xây dựng dự toán trên cơ sở dự kiến khối lượng công việc và các quy định hiện hành của pháp luật.

- Dự toán chi thuê chuyên gia, tổ chức tư vấn độc lập: Tổng mức dự toán chi thuê chuyên gia độc lập được tính tối đa bằng 5 lần mức chi thù lao (gồm tiền hợp Hội đồng của Chủ tịch Hội đồng và chi nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng) của Hội đồng tương ứng và do cơ quan có thẩm quyền quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ quyết định và chịu trách nhiệm.

- Chi thông báo tuyển chọn trên các phương tiện truyền thông (báo giấy, báo hình, báo điện tử và các phương tiện truyền thông khác) được thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước (nếu có).

- Dự toán chi công tác kiểm tra, đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; kiểm tra, đánh giá sau khi giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

+ Dự toán chi công tác phí cho đoàn kiểm tra đánh giá được xây dựng theo quy định tại Nghị quyết số 98/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

+ Dự toán chi tiền công cho Hội đồng đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ (trong trường hợp cần thiết có Hội đồng đánh giá) được áp dụng tối đa bằng 50% mức chi của Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Chi hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm khoa học phục vụ công tác quản lý nhiệm vụ, chương trình khoa học và công nghệ (nếu có) được thực hiện theo quy định chi hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học.

- Đối với Chương trình, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh có thành lập các Ban Chủ nhiệm theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: mức chi các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chủ nhiệm áp dụng theo mức chi của Hội đồng tư vấn tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Ban Chủ nhiệm hoạt động theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Mức chi cho các hoạt động của Ban Chủ nhiệm thực hiện theo quy định hiện hành.

- Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến hoạt động quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ được xây dựng dự toán trên cơ sở dự kiến khối lượng công việc và các quy định hiện hành của pháp luật.

#### **IV. HIỆU LỰC THI HÀNH VĂN BẢN**

Nghị quyết số 395/2023/NQ-HĐND ngày 02/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2023.

*(Kèm theo Nghị quyết số 395/2023/NQ-HĐND ngày 02/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định về định mức xây dựng dự toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên).*

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>Hào</sup>.

**TL. CHỦ TỊCH**  
**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Trần Văn Thắng**